

ATC - THU HẠP ĐÀ TĂNG

VN-Index

1D	1,87	0,15%
YTD	(47,66)	(3,8%)
GTGD (tỷ đồng)		21.567
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng)	8,1	
Vốn hóa (Tỷ đồng)	5.110.889	



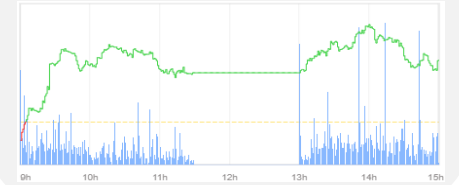
HNX-Index

1D	3,52	1,68%
YTD	(14,33)	(6,30%)
GTGD (tỷ đồng)		1.811,2
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng)	32,2	
Vốn hóa (Tỷ đồng)	351.668	



Upcom-Index

1D	0,77	0,85%
YTD	(3,76)	(3,96%)
GTGD (tỷ đồng)		523,1
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng)	(40,70)	
Vốn hóa (Tỷ đồng)	1.337.072	



13

321

72

136

11

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,87 điểm (+0,15%) lên mức 1.219,12 điểm; HNX-Index tăng 3,52 điểm (+1,68%) lên mức 213,10 điểm; Upcom tăng 0,77 điểm (+0,85%) lên mức 91,30 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 1.067,2 triệu cổ phiếu, tương đương 21.567 tỷ VND, tăng 32,13% so với phiên hôm trước và giảm 2,49% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại quay lại mua ròng nhẹ hơn 8,1 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, SHB, HPG... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu VIX, HCM, VHM...

Chiến lược giao dịch: VN-Index kết phiên cuối tuần đầy tiếc nuối khi đánh mất đà tăng mạnh giữa phiên do áp lực chốt lời cuối giờ. Dù vậy, thanh khoản cải thiện mạnh so với phiên trước, cho thấy dòng tiền giải ngân có phần trở lại. Giao dịch của khối ngoại cũng trở nên cân bằng hơn sau phiên đột biến trước đó, với giá trị mua ròng nhẹ. Trong ngắn hạn, thị trường có khả năng sẽ tiếp tục điều chỉnh đi ngang quanh vùng giá hiện tại để kiểm định lại lực cầu và tạo nền tảng cho xu hướng tăng trưởng bền vững hơn. Đây cũng là cơ hội cho nhà đầu tư tận dụng các nhịp rung lắc nhằm tái cơ cấu danh mục bền vững hơn.

Về kỹ thuật: VN-Index thành công giữ vững mốc MA 10 ngày. Các chỉ báo khác tiếp tục cho tín hiệu điều chỉnh nhẹ.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	270,46	111.600	2,01
SHB	76,06	12.850	6,64
HPG	67,41	25.450	-0,20
VCI	50,59	37.050	-1,46
MBB	49,00	23.250	1,09

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VIX	81,43	12.700	1,20
HCM	74,71	26.050	0,39
VHM	68,78	55.000	-3,17
TPB	54,68	13.200	0,76
VRE	44,45	20.400	0,00

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đi ngang
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	43,82	Quan sát
MFI	36,70	Quan sát
MA10	1.1194,45	Mua
MA20	1.253,39	Quan sát
MA50	1.283,53	Quan sát
MA100	1.269,15	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

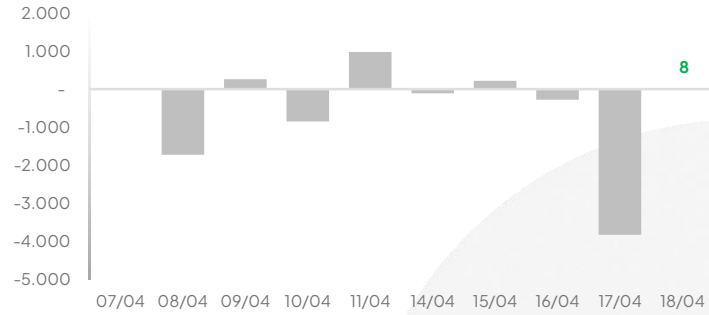
VN-Index tăng 1,87 điểm (+0,15%) lên mức 1.219,12 điểm; HNX-Index tăng 3,52 điểm (+1,68%) lên mức 213,10 điểm; Upcom tăng 0,77 điểm (+0,85%) lên mức 91,30 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 1.067,2 triệu cổ phiếu, tương đương 21.567 tỷ VND, tăng 32,13% so với phiên hôm trước và giảm 2,49% so với trung bình 5 phiên

Về mức độ ảnh hưởng, SHB(+6,64%), FPT(+2,01%), VPB(+2,42%) là những mã có tác động tích cực nhất.

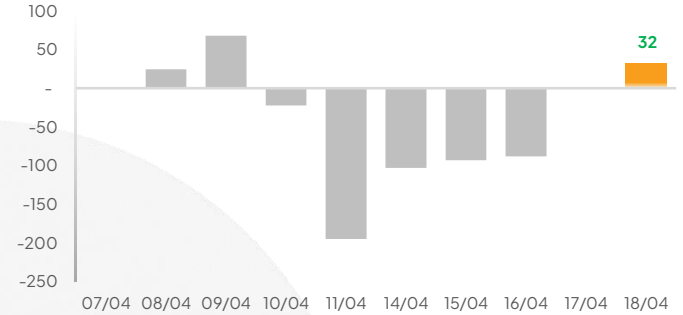
Khối ngoại mua ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



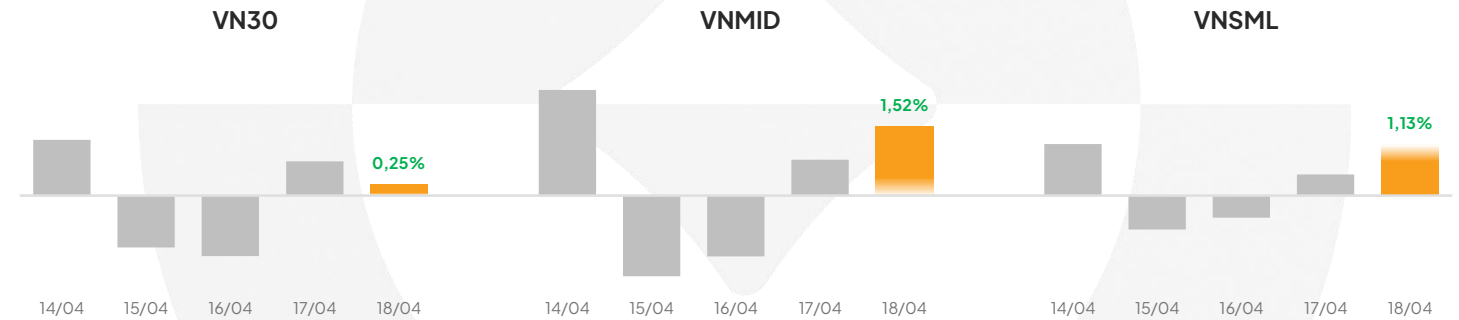
Khối ngoại mua ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]



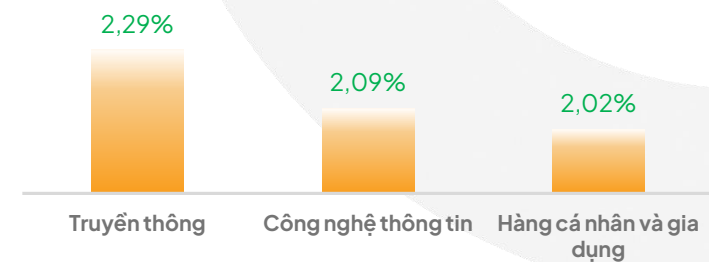
Tỷ lệ % thay đổi các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số



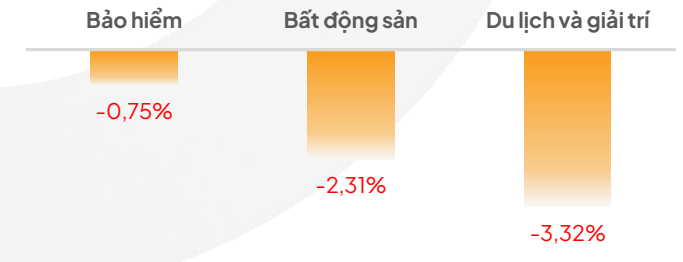
Top 3 ngành tăng mạnh nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Top 3 ngành giảm điểm mạnh nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Ngành Truyền thông là ngành tích cực nhất trong phiên hôm nay với mức tăng 2,29%. Theo sau là ngành Công nghệ thông tin tăng 2,09%. Ở chiều ngược lại, ngành Du lịch và giải trí ít tích cực nhất phiên hôm nay với mức giảm 3,32%, theo sau là ngành Bất động sản giảm 2,31% và ngành giảm thứ 3 là Bảo hiểm giảm 0,75%. Tuy vậy, không ghi nhận sự tác động mạnh từ các cổ phiếu đến thị trường.

TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

EVG, CRE: HoSE thông báo sẽ đưa cổ phiếu EVG của Everland ra khỏi diện kiểm soát từ ngày 21/4/2025 do công ty đã khắc phục được vi phạm. Cùng ngày, cổ phiếu CRE của Bất động sản Thế kỷ cũng được gỡ khỏi diện cảnh báo nhờ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 có ý kiến chấp nhận toàn phần. Ngược lại, cổ phiếu ORS của Chứng khoán Tiên Phong bị đưa vào diện cảnh báo từ ngày 16/4/2025. Nguyên nhân là do kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ liên quan đến khoản phải thu hơn 28 tỷ đồng chưa có đủ bằng chứng thu hồi. TPS cho biết đang làm việc với các bên liên quan để thu hồi nợ và sẽ báo cáo khi hoàn tất.

NKG: Sau hơn một năm thông báo chấm dứt hoạt động, Thép Nam Kim đã thông qua chủ trương tái đầu tư dự án Nhà máy Ống Thép Nam Kim Chu Lai với vốn 150 tỷ đồng. Dự án do công ty con 100% vốn sở hữu thực hiện, đặt tại KCN hậu cần cảng Tam Hiệp, Quảng Nam, với công suất 150.000 tấn/năm. Trước đó, cuối năm 2023, dự án này từng bị công ty ra nghị quyết chấm dứt hoạt động. Thép Nam Kim cũng sắp tổ chức ĐHCĐ thường niên 2025, đặt mục tiêu doanh thu 23.000 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 440 tỷ đồng.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	BVB	Theo dõi	13,7-14,0			16.500	13.000			
2	HHV	Theo dõi	11,3-11,7			13.300	47.000			
3	HVN	Theo dõi	31-32,5			38.000	29.500			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	19.000	16.100			20,7%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	58.000	43.500			20,6%
3	STB	Nắm giữ	36-37,2	10/04/2025	35.400	42.000	34.000			8,9%
4	ACB	Nắm giữ	21,2-21,8	10/04/2025	23.300	27.000	20.000			5,2%
5	MWG	Nắm giữ	50,0-53,0	14/04/2025	54.300	63.000	47.000			3,5%
6	MSN	Nắm giữ	56,0-58,0	17/04/2025	55.000	70.000	54.400			5,5%
7	HDC	Nắm giữ	21,8-22,4	17/04/2025	22.100	25.500	20.600			1,1%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MBS	Chốt lời	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000	05/03/25	30.800	12,4%
2	VCG	Chốt lời	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800	07/03/25	22.300	22,2%
3	PDR	Chốt lời	18,7-19,1	18/02/2025	19.100	22.500	17.800	24/03/25	20.100	5,2%
4	DGW	Chốt lời	38,0-38,7	27/02/2025	38.700	44.000	36.600	26/03/25	39.850	3,0%
5	VJC	Cắt lỗ	97,0-98,5	17/3/2025	98.700	107.000	97.600	31/03/25	95.900	-2,8%
6	GVR	Chốt lời	33,7-34,3	20/3/2025	34.000	39.000	31.800	31/03/25	34.650	1,9%
7	HAG	Chốt lời	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600	03/04/25	11.900	0,8%
8	TCB	Chốt lời	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500	03/04/25	27.200	14,5%
9	ACB	Chốt lời	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600	03/04/25	25.300	2,6%
10	NTP	Chốt lời	66,0-67,0	25/03/2025	66.000	76.000	63.500	03/04/25	67.600	2,4%
11	MSB	Cắt lỗ	11,8-12,0	01/04/2025	12.050	13.500	11.300	03/04/25	11.650	-3,3%
12	DPG	Cắt lỗ	46,0-47,5	04/4/2025	46.100	55.000	45.500	09/04/25	44.600	-3,3%
13	FPT	Chốt lời	110,0-115,0	11/04/2025	114.300	135.000	107.000	16/04/25	115.900	1,4%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.